

Giải mã quan niệm của Amartya Sen về căn tính

TS. VŨ THANH VÂN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: vanvuajc@gmail.com

Nhận ngày 5 tháng 6 năm 2023; chấp nhận đăng 9 năm 2023.

Tóm tắt: Amartya Sen (1933) là nhà triết học, nhà kinh tế học gốc Ấn Độ và hiện là giáo sư tại Đại học Havard (Mỹ). Quan niệm của ông về căn tính được trình bày trong cuốn sách Căn tính và bạo lực - Ảo tưởng về vận mệnh. Quan niệm về căn tính và bạo lực của Amartya Sen góp phần lý giải những xung đột, chia rẽ, chiến tranh trong quá khứ và hiện tại đồng thời gợi mở những suy nghĩ, kiến giải cho việc xây dựng một thế giới hòa bình, thịnh vượng mang tính bao trùm hơn.

Từ khóa: Amartya Sen, căn tính, bạo lực, chính trị căn tính.

Abstract: Amartya Sen (born in 1933) is an Indian philosopher and economist, currently a professor at Harvard University in the United States. His notion of "identity" is elaborated in the book "Identity and violence: The illusion of destiny". Amartya Sen's ideas about identity and violence contribute to explaining past and present conflicts while offering insights for building a more inclusive, peaceful, and all-encompassing world.

Keywords: Amartya Sen, identity, violence, identity politics.

Giới thiệu về tác giả và tác phẩm

Sinh ra tại Ấn Độ, Amartya Sen có trải nghiệm thấm thía về nạn đói năm 1943 ở Bengal và trải qua quá trình điều trị căn bệnh ung thư vòm miệng đầy đau đớn năm 1952. Amartya Sen nhận giải thưởng Nobel về kinh tế năm 1998 và là người châu Á đầu tiên giành được giải thưởng trong ngành này với những đóng góp về kinh tế học phúc lợi và lý thuyết lựa chọn xã hội (social choice theory). Nổi tiếng với nghiên cứu về nguyên nhân của nạn đói, Amartya Sen cho rằng, nạn đói xảy ra không phải do mất mùa, không phải do không có đủ thực phẩm cho mọi người mà bởi vì người dân không có cơ hội tiếp cận thực phẩm và không có cơ hội bày tỏ quan điểm trong thể chế thiếu tự do báo chí. Ông cho rằng, nghèo đói không chỉ là thiếu tiền; nghèo đói không phải là không có khả năng hiện thực hóa tiềm năng của một cá nhân với tư cách một con người mà nghèo đói là sự tước đoạt cơ hội.

Một số tác phẩm nổi bật của Amartya Sen bao gồm: *Lựa chọn kỹ thuật: Một khía cạnh của lý thuyết*

phát triển kinh tế tập trung; Đói và nghèo: Tiểu luận về quyền lợi và sự tước đoạt; Chủ nghĩa vị lợi và hơn thế; Lựa chọn, phúc lợi và đo lường; Về đạo đức và kinh tế; Nhìn lại bất bình đẳng; Về bất bình đẳng kinh tế; Nguồn lực, giá trị và phát triển; Phát triển là tự do; Hàng hóa và năng lực; Căn tính và bạo lực - Ảo tưởng về vận mệnh. Tư tưởng của Amartya Sen được thảo luận, phân tích và phản biện trong nhiều công trình nghiên cứu khác nhau như: *Tranh luận vì một thế giới tốt đẹp hơn - Tiểu luận vinh danh Amartya Sen - Tập I: Đạo đức, phúc lợi và đo lường; Tranh luận vì một thế giới tốt đẹp hơn - Tiểu luận vinh danh Amartya Sen - Tập II: Xã hội, thể chế và phát triển* của Kaushik Basu, Ravi Kanbur (2009); *Chống bất công - Kinh tế mới của Amartya Sen* của Reiko Gotoh, Paul Dumouchel (2009); *Amartya Sen* của Christopher W. Morris (2010).

Amartya Sen được coi là "lương tâm của kinh tế" bởi các nghiên cứu của ông luôn hướng tới con người, nhất là những người yếu thế trong xã hội⁽¹⁾. Nghiên cứu của ông tập trung vào những vấn đề căn

bản, thiết thực với con người như đói khổ, nghèo nàn, bất bình đẳng, dân chủ, năng lực, phát triển, phúc lợi xã hội, căn tính. Ông là một trong những nhà kinh tế học tiên phong cho rằng, không thể dùng GDP trên đầu người để đo phúc lợi xã hội và sự phát triển của con người. Năm 1990, ông đã xây dựng chỉ số phát triển con người toàn diện bao gồm các chỉ số về sức khỏe, học vấn và thu nhập. Ông cho rằng, Tăng trưởng kinh tế mà không đầu tư cho sự phát triển của con người là không bền vững và không có đạo đức⁽²⁾.

Cuốn sách *Căn tính và bạo lực - Ảo tưởng về vận mệnh* (Identity and violence - Illussions of destiny) của Amartya Sen được xuất bản năm 2006. Năm 2016, cuốn sách này được Lê Tuấn Huy và Trần Tiến Cao Đăng dịch sang tiếng Việt, nhà xuất bản Tri thức ấn hành. Cuốn sách gồm 9 chương, trình bày các nội dung về bạo lực, căn tính, văn hóa, toàn cầu hóa, chủ nghĩa đa văn hóa, tự do. Cuốn sách được cho là bài phân biện sâu sắc đối với quan điểm "Sự đụng độ của các nền văn minh" của Samuel Huntington. Quan điểm của Samuel Huntington về sự phân chia các nền văn minh và các thành viên của các nền văn minh bị cho là phiến diện, chưa xét đến sự đa dạng, phức tạp trong bản sắc của con người.

Đánh giá về tác phẩm *Căn tính và bạo lực - Ảo tưởng về vận mệnh* của Amartya Sen, thời báo The Economist cho rằng, "Amartya Sen là người phù hợp nhất để viết về chính trị căn tính và mối nguy hiểm của nó. *Căn tính và bạo lực* là cuốn sách hấp dẫn, đầy thuyết phục về mối nguy hại của những tư tưởng sai trái. Nhà báo Timothy Garton Ash, báo The Guardian (Anh) thì cho rằng, cuốn sách về căn tính và bạo lực của Amartya Sen đã phá tan quan điểm rằng, căn tính rõ ràng phải mang tính đơn nhất, độc nhất và phải được bảo vệ bằng bạo lực. Trong bài giới thiệu bản dịch của cuốn sách *Căn tính và bạo lực* trên tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo, Lương Thị Thu Hường (2016) cho rằng, "Đây là tác phẩm thể hiện cái nhìn sắc bén của tác giả về nguyên nhân gây ra những bạo lực, cực đoan và xung đột hiện nay"⁽³⁾.

Quan niệm của Amartya Sen về căn tính

Được chuyển ngữ từ danh từ "identity" trong tiếng Anh, "căn tính" hay "bản sắc" là khái niệm

quan trọng trong tâm lý học, triết học, tôn giáo và chính trị học. Đại từ điển tiếng Việt định nghĩa "căn tính" là "bản tính" của con người⁽⁴⁾. Trong khuôn khổ của bài viết này, "căn tính" và "bản sắc" được dùng thay thế cho nhau. Con người có xu hướng xác định căn tính hay bản sắc của mình bằng việc trả lời câu hỏi: Tôi là ai? Đặc trưng cốt lõi của tôi là gì? Sự khác biệt của tôi với những người khác là gì? Câu trả lời cho các câu hỏi này một mặt có thể giúp họ hiểu rõ hơn về bản thân nhưng mặt khác có thể dẫn đến sự đề cao cái tôi, bản ngã, tính cá nhân, từ đó tạo ra khoảng cách, sự phân biệt giữa cá nhân này với cá nhân khác.

Trong phần mở đầu của cuốn sách *Căn tính và bạo lực - Ảo tưởng về vận mệnh*, Amartya Sen nhận định, "căn tính là một vấn đề phức tạp"⁽⁵⁾. Người ta không khó để thuyết phục bản thân rằng, họ là riêng, là một, là duy nhất nhưng "khi chúng ta chuyển sự chú ý của mình từ ý niệm mình có bản sắc riêng sang ý niệm mình có bản sắc chung với các thành viên trong một cộng đồng nào đó, mức độ phức tạp càng gia tăng"⁽⁶⁾. Chính sự khác biệt trong nhận thức về căn tính là nguyên nhân gây ra những xung đột chính trị và xã hội bởi theo Sen, "nhận thức về căn tính ảnh hưởng theo những cách khác nhau đến tư duy và hành động của chúng ta"⁽⁷⁾.

Amartya Sen cho rằng, việc xác định căn tính như là sự phân loại cá nhân mang tính riêng biệt, đơn nhất chính là tiểu hình hóa hay thu nhỏ con người. Nhận thức này sẽ dẫn đến những phân loại mang tính chia rẽ dựa trên chủng tộc, văn hóa, tôn giáo trong khi xem nhẹ "tính người" phổ quát. Việc tiểu hình hóa con người tạo ra những "cái hộp nhỏ bé"⁽⁸⁾, những khuôn khổ giới hạn về con người trong một thế giới vốn đã đầy rẫy những phân biệt, kỳ thị và định kiến, từ đó gây ra những mầm mống xung đột, bạo lực và chiến tranh. Ví dụ, trong Chương 9 - phương Tây và chống phương Tây, Amartya Sen cho rằng, việc đưa ra phân loại "phương Tây" có thể "gây ra thái độ tiêu cực đối với họ trong các xã hội khác", tạo ra những liên tưởng không hay về chủ nghĩa thực dân hay chủ nghĩa thuộc địa⁽⁹⁾.

Theo đó, việc xác định căn tính chính là sự thu rút, thu nhỏ và tách biệt con người khỏi cộng đồng rộng lớn theo các hệ thống phân loại đơn nhất, phiến

diện mà chính hệ thống phân loại này tiềm ẩn, thúc đẩy các nguy cơ bạo lực. Sự thu rút, tách biệt con người khỏi cộng đồng rộng lớn là nguyên nhân của chia rẽ, xung đột và là cản trở đối với việc xây dựng thế giới toàn cầu. Do đó, con người phải vượt lên trên xu hướng "tiểu hình hóa con người" để hướng tới căn tính toàn cầu. Việc xây dựng căn tính toàn cầu có lợi cho hòa bình và thịnh vượng chung mà không đòi hỏi các cá nhân phải từ bỏ căn tính riêng của mình.

Thế giới đầy xung đột và bạo lực hiện nay là kết quả tất yếu của những chia rẽ, đối đầu về văn hóa và tôn giáo. Nguy cơ về xung đột, bạo lực sẽ có xu hướng gia tăng bởi "con người trên thế giới có thể được phân loại rành rẽ theo một hệ thống phân chia đơn nhất và bao trùm" mà hệ thống phân loại đó chủ yếu dựa vào yếu tố tôn giáo và văn hóa⁽¹⁰⁾. Sự nguy hiểm của hệ thống phân loại này nằm ở chỗ, người được xếp trong nhóm này có xu hướng nhìn nhận người trong nhóm khác với con mắt phân biệt, kỳ thị. Hệ thống phân loại càng rõ nét, triệt để thì khả năng bao dung của cá nhân, cộng đồng này với cá nhân, cộng đồng khác càng giảm bớt.

Amartya Sen cho rằng, cách phân loại mang tính độc nhất này có thể dẫn đến sự ngộ nhận về con người trong thế giới. Trên thực tế, mỗi cá nhân là thành viên của các hệ thống phân loại khác nhau mà các hệ thống đó không loại trừ, mâu thuẫn nhau. Cùng một người có thể là công dân Mỹ, có nguồn gốc Caribe, tổ tiên người châu Phi, là người Công giáo, theo quan điểm cấp tiến, là nữ giới, là người ăn chay, là người chạy đường dài, là một nhà lịch sử, một giáo viên... Việc đồng thời là thành viên của các cộng đồng khác nhau tạo nên căn tính của cá nhân này. Căn tính khi đó không phải là kết quả của sự thu rút, cách ly cá nhân mà là kết quả của quá trình xã hội hóa.

Ở một cấp độ cao hơn, nguy cơ về bạo lực và xung đột càng trở nên hiện hữu khi cộng đồng này muốn áp đặt hệ thống phân loại của mình đối với cộng đồng khác. Đây là quá trình can thiệp, chà đạp căn tính đầy thô bạo, đẩy các cộng đồng thiểu số vào trạng thái bị áp bức, buộc phải tuân theo các giá trị xa lạ với cộng đồng của mình. Quá trình này không tạo nên một thế giới đồng nhất hoặc nếu có chỉ tạo ra sự đồng nhất giả tạo, tạm thời mà lại nuôi dưỡng

các mầm mống của sự bất ổn, xung đột. Vì thế, Amartya Sen cho rằng, triển vọng hòa bình không hoàn toàn nằm ở quan điểm "quan hệ hài hòa giữa các nền văn minh", "đối thoại giữa các tôn giáo" hay "quan hệ thân thiện giữa các cộng đồng khác nhau" bởi tự thân các quan điểm này đã hàm ý về sự xung đột⁽¹¹⁾.

Năm 2000, Liên minh châu Âu (EU) đưa ra khẩu hiệu "Thống nhất trong đa dạng" (United in diversity). Câu khẩu hiệu này nhấn mạnh tính thống nhất như một chỉnh thể của EU nhằm hướng tới hòa bình, thịnh vượng chung đồng thời tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, truyền thống, tôn giáo, ngôn ngữ của các quốc gia thành viên⁽¹²⁾. Theo nghĩa đó, sự khác biệt về văn hóa, truyền thống, tôn giáo và ngôn ngữ là động lực và nền tảng, không phải trở ngại cho hòa bình và thịnh vượng chung của EU. Khả năng chấp nhận khác biệt, năng lực thỏa hiệp và cao hơn là lòng bao dung chính là nền tảng cho sự thống nhất trong đa dạng. Các quốc gia, dân tộc và cộng đồng khi đó phải vượt lên trên căn tính cá nhân và căn tính dân tộc.

Amartya Sen lập luận rằng, việc xác định căn tính không nên bị kẹt vào quan điểm "con người cơ bản là giống nhau" hay "con người là hoàn toàn khác nhau"⁽¹³⁾. Hi vọng về một thế giới hòa hợp phụ thuộc vào khả năng thấu hiểu sự đa dạng, đa chiều của căn tính và mức độ trân trọng các căn tính khác. Ngược lại, nguy cơ xung đột, bạo lực và chiến tranh hình thành từ huyền tưởng, ảo tưởng hay vọng niệm về một căn tính duy nhất. Amartya Sen đã sử dụng từ "ảo tưởng", "vọng niệm" với hàm ý rằng, đó là nhận thức sai lệch, không có thật nhưng ảo tưởng đó lại gây ra những hậu quả có thật.

Quan điểm này của Amartya Sen mang màu sắc, hương vị của triết lý "duyên sinh, duyên khởi" trong Phật giáo. Theo đó, mọi thứ trong thế gian tồn tại trong mối quan hệ phụ thuộc, gắn kết, tương quan, hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau. Một cá nhân tồn tại, phát triển, biến mất là do những điều kiện, hoàn cảnh phù hợp mà những điều kiện, hoàn cảnh này chịu sự chi phối trực tiếp, toàn diện bởi quan hệ của cá nhân với cộng đồng và môi trường xung quanh. Như vậy, việc đề cao, tuyệt đối hóa căn tính có thể vô tình hay cố ý cắt đứt mối liên hệ duyên sinh của cá nhân với các

cá nhân khác và cộng đồng rộng lớn.

Từ quan niệm về căn tính và sự đa dạng của căn tính, Amartya Sen hình dung một "nhà nước toàn cầu dân chủ" với "căn tính mang tính toàn cầu" dựa trên năng lực tư duy thấu tình đạt lý. Ông cho rằng, "Trong thế giới đương đại, chúng ta rất cần đặt ra những câu hỏi không chỉ trên phương diện kinh tế và chính trị về toàn cầu hóa mà còn về giá trị, đạo đức và sự gắn kết, khiến chúng ta định hình nhận thức của mình về thế giới toàn cầu"⁽¹⁴⁾ mà trong quá trình đó, việc xây dựng bản sắc toàn cầu không buộc các cá nhân phải từ bỏ các bản sắc khác của mình.

Quan niệm của các tác giả khác về căn tính

Khái niệm căn tính được phát triển trong lĩnh vực tâm lý học và mở rộng sang lĩnh vực chính trị học với khái niệm "chính trị căn tính" (identity politics). Nhà tâm lý học người Đức Erik Erikson (1968) quan niệm bản sắc là "đặc tính căn bản mang tính chủ đạo được phát triển liên tục trong vòng đời"⁽¹⁵⁾. Bản sắc không chỉ giúp cá nhân nhận thức, định vị bản thân mình mà còn giúp cá nhân phân biệt mình trong các mối quan hệ với các cá nhân khác. Trong quan niệm của Erikson, trong mỗi giai đoạn trưởng thành đều tiềm ẩn những cuộc "khủng hoảng bản sắc" và sự phát triển của bản sắc là minh chứng về sự trưởng thành của cá nhân.

Daphna Oyserman và các đồng sự (2012) cho rằng, căn tính là "những đặc trưng, đặc tính, quan hệ xã hội, vai trò và tư cách thành viên trong các nhóm xã hội, góp phần định vị một cá nhân"⁽¹⁶⁾. Căn tính không bất biến mà thay đổi theo thời gian và có thể chia thành căn tính quá khứ, căn tính hiện tại và căn tính tương lai, trong đó căn tính tương lai là kỳ vọng của cá nhân về sự đặc sắc của bản thân. Căn tính hình thành nên ý niệm về bản thân (self - concept) và định hướng hành vi của cá nhân. Daphna Oyserman và các đồng sự dùng khái niệm "căn tính" và "cái tôi" (self) thay thế cho nhau. Các nhà nghiên cứu xã hội chia căn tính thành hai loại: căn tính vai trò (role identity) và căn tính cá nhân (personal identity).

Charles Taylor (1994) cho rằng, căn tính nhấn mạnh tiếng nói nội tâm và khả năng duy trì cái tôi chân thật. Đó là khả năng thể hiện căn tính trung thực với chính mình, không tô vẽ, không che giấu, không hình thức hóa. Căn tính theo nghĩa đó không phải là

sự tô vẽ, phóng đại cái tôi mà là nhận thức và sự thể hiện chân thực giá trị nội tại. Theo Charles Taylor, căn tính trả lời câu hỏi: Ta là ai? Ta đến từ đâu? Việc phát hiện căn tính của cá nhân không diễn ra trong môi trường chân không, trong sự biệt lập mà trong sự đối thoại, tương tác với các cá nhân khác. Nói cách khác, căn tính của một cá nhân phụ thuộc chủ yếu vào mối quan hệ mang tính đối thoại của cá nhân đó với các cá nhân khác. Chính vì vậy, việc tìm kiếm căn tính luôn gắn liền với nhu cầu được công nhận.

Trong bài viết *Chính trị về sự công nhận*, Charles Taylor cho rằng, nhu cầu được công nhận được nhấn mạnh trong mối quan hệ giữa sự công nhận và căn tính mà căn tính là nhận thức của cá nhân về con người và những phẩm chất căn bản của họ⁽¹⁷⁾. Đến lượt nó, sự công nhận chi phối trở lại căn tính và nhận thức về căn tính. Việc không công nhận hoặc công nhận sai lầm về căn tính có thể gây ra những tổn thương hoặc ngộ nhận về căn tính. Ví dụ, trong các xã hội phụ hệ, người phụ nữ có thể không được công nhận một cách đầy đủ, dẫn đến sự hình thành những quan niệm thiếu đề cao về người phụ nữ. Quan điểm của Charles Taylor về mối quan hệ giữa căn tính và sự công nhận tiếp tục được các học giả như Francis Fukuyama phát triển.

Để đánh giá đúng quan niệm của Charles Taylor và qua đó tìm hiểu quan điểm của Amartya Sen về "tính người" cần phải căn cứ theo quan điểm của C. Mác về con người. C. Mác cho rằng, bản chất của con người được hiện thực hóa trong "những hình thức xã hội của sự giao tiếp" và không thể xác định được bản chất của con người trong tình trạng biệt lập. Trong Luận cương về Phoi-ơ-bắc (1845), Mác cho rằng, "Bản chất con người không phải là một cái trừu tượng cố hữu của cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội"⁽¹⁸⁾. Như vậy, bản chất hay căn tính của con người không chỉ mang tính sinh học mà còn mang tính tâm lý - xã hội, trong đó yếu tố tâm lý - xã hội có vai trò chủ đạo. Điều này cũng có nghĩa là, đặc trưng mang tính phổ quát của cá nhân dù khác biệt về giới tính, xuất thân, học vấn, dân tộc, tuổi tác... là "tính người". Quan điểm của Amartya Sen về "tính người" như căn tính phổ quát của con người có nhiều điểm tương đồng với quan

niệm này của Mác.

Trong cuốn sách *Căn tính - Nhu cầu phẩm giá và chính trị phần nộ* (Identity: The demand for dignity and the politics of resentment), nhà kinh tế chính trị Mỹ Francis Fukuyama đã đề cập căn tính và nhu cầu công nhận căn tính như nền tảng của chính trị hiện đại. Theo đó, căn tính và phẩm giá gắn liền với nhau. Francis Fukuyama cho rằng, "căn tính hình thành trước hết từ sự phân biệt giữa nội ngã đích thực của cá nhân (true inner self) và thế giới quy tắc và chuẩn mực xã hội bên ngoài", trong đó giá trị của nội ngã hay nhân phẩm không được công nhận một cách đầy đủ. Căn tính theo nghĩa đó mô tả xung đột giữa cá nhân và xã hội khi các quy tắc và chuẩn mực xã hội buộc các cá nhân tự thỏa hiệp nội ngã của mình. Tuy nhiên, theo Francis Fukuyama, trong nền chính trị hiện đại, xã hội cần thay đổi theo hướng công nhận nội ngã và chính trong quá trình này phẩm giá của con người được tôn trọng⁽¹⁹⁾.

Fukuyama cho rằng, trong sâu thẳm, con người luôn khao khát được công nhận căn tính. Một cá nhân chỉ cảm thấy mình có giá trị khi được người khác công khai xác nhận hoặc ít nhất không xem thường căn tính của họ. Fukuyama nhắc lại quan điểm của nhà triết học Hegel rằng, cuộc đấu tranh để được công nhận là động lực to lớn của lịch sử loài người. Trong nền chính trị hiện đại, căn tính được kỳ vọng trở thành chính trị căn tính, trong đó các cá nhân tìm kiếm, đòi hỏi sự công nhận đối với giá trị của bản thân. Trong nền chính trị căn tính, các cá nhân, đặc biệt là các cá nhân bị đặt ra ngoài lề khát khao tìm kiếm sự công nhận.

Kết luận

Chính trị căn tính là chính trị trong đó các cộng đồng, chủng tộc, dân tộc thúc đẩy căn tính và lợi ích của mình mà không gây tổn hại hay xem thường căn tính, lợi ích của các cộng đồng khác. Những kiến giải của Amartya Sen trong *Căn tính và bạo lực - Áo tưởng về vận mệnh* không chỉ làm rõ nội hàm của căn tính mà còn gợi mở cách tiếp cận toàn diện, nhân văn hơn về căn tính trong bối cảnh toàn cầu như giải pháp cho một thế giới hòa bình và thịnh vượng. Những phản biện của Amartya Sen về căn tính như "sự tiêu hình hóa con người" là một cách lý giải cho một số vấn đề về bạo lực, xung đột và chiến tranh

thời cận đại và hiện đại.

Với quan kiến có phần mang màu sắc của Phật giáo, Amartya Sen hình dung về một thế giới toàn cầu hòa hợp, hòa bình dựa trên sự công nhận và tôn trọng các căn tính khác nhau. Căn tính khi đó không chỉ là yếu tố định vị cá nhân trong cộng đồng, xã hội mà còn là nền tảng cho một nền chính trị coi trọng phẩm giá của con người, nhất là những nhóm yếu thế. Một nền chính trị xuất phát từ "tính người", công nhận nó như căn tính căn bản, phổ quát chính là nền chính trị nhân văn, dân chủ.

Tuy nhiên, quan điểm, cách tiếp cận của Amartya Sen về căn tính thiên về tính lý tưởng và tính kỳ vọng. Mặc dù cố gắng lý giải nguyên nhân của những bạo lực, xung đột, chia rẽ đã và đang xảy ra trong nền chính trị thế giới theo cách riêng của mình. Song việc thực sự vận dụng quan điểm của Sen về căn tính sẽ cần một lộ trình dài hạn và nỗ lực bền bỉ trong tương lai, ít nhất cho tới khi các cá nhân, cộng đồng và xã hội nhận ra rằng, bất kỳ hệ thống phân loại nào về căn tính tự nó đều là một sự trói buộc./.

**Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài "Những lý thuyết chính trị hiện đại trên thế giới và phương pháp tiếp cận của Việt Nam" KX.04.07/21-25.*

(1) <https://thesaigontimes.vn/amartya-sen-luong-tam-cua-kinh-te/>.

(2) <https://www.theguardian.com/world/2013/jul/16/amartya-sen-india-dirty-fighter>.

(3) Lương Thị Thu Hường (2016), *Giới thiệu sách Căn tính và bạo lực*, Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo, số 5/2016.

(4), (5), (6), (7) Nguyễn Như Ý (chủ biên) (2007), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, tr.200,10,10,11.

(8), (9), (10) (11), (13), (14) Amartya Sen (2006), *Căn tính và bạo lực - Áo tưởng về vận mệnh*, W. W. Norton & Company, tr.15,95, 11,12,12,183.

(12) https://european-union.europa.eu/principles-countries-history/symbols/eu-motto_en.

(15) Erikson EH (1968), *Identity, youth and crisis*, Norton & Company, Inc.

(16) Oyserman, D., Elmore, K., & Smith, G. (2012). *Self, self-concept, and identity. Handbook of self and identity*, 2, 69-104.

(17) Charles Taylor (1994) "The Politics of Recognition," in Guttman (ed.) 1994, pp. 25-74.

(18) C.Mác - Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, T.3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

(19) Francis Fukuyama (2018), *Identity: The Demand for Dignity and the Politics of Resentment*, Farrar, Straus and Giroux (bản dịch tiếng Việt của Khắc Giang, Quang Thái và Bảo Linh).